

PHỤ LỤC XÁC ĐỊNH GIÁ BÁN NHÀ Ở XÃ HỘI

STT	Nội dung	Ký hiệu	Giá trị sau thuế	Cách tính	Ghi chú
1	Diện tích sàn nhà ở xã hội để bán (m2)	S^B	58.862,81	Theo bảng 01	
2	Chi phí xây dựng nhà ở xã hội để bán (đồng)	T_d	279.071.088.646	Theo bảng 02	
3	Phần lợi nhuận thu được từ phần kinh doanh nhà ở thương mại trong dự án được phân bổ cho phần diện tích nhà ở xã hội để bán (đồng)	T_{dv}	0		
4	Lợi nhuận định mức của dự án, tối đa là 10% giá trị đầu tư xây dựng phần diện tích nhà ở xã hội để bán (đồng)	L	27.907.108.865	$T_d * 10\%$	
5	Hệ số điều chỉnh giá bán (căn thường)	K_i	0,90		
6	Giá bán căn thường đã bao gồm thuế (đồng/m2 sàn)	G_i^B	5.162.995	$G^B = \frac{T_d - T_{dv} + L}{S^B} \times K_i \times (1 + GTGT)$	
7	Hệ số điều chỉnh giá bán (căn góc)	K_i	1,09		
8	Giá bán căn góc đã bao gồm thuế (đồng/m2 sàn)	G_i^B	6.252.961	$G^B = \frac{T_d - T_{dv} + L}{S^B} \times K_i \times (1 + GTGT)$	

